

Số: /QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Khắc phục Điểm sạt lở một đoạn bờ bao kết hợp giao thông trên Bờ Tây Kênh Nguyễn Tấn Thành (đoạn hộ ông Dương Văn Nhữn), ấp Thạnh Hòa, xã Long Hưng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1265/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt chủ trương và hỗ trợ nguồn kinh phí xử lý khắc phục khẩn cấp sạt lở, sụt lún bờ sông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 các dự án xử lý khắc phục khẩn cấp sạt lở, sụt lún bờ sông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (đợt 1);

Căn cứ Công văn số 6497/SNN&MT-CCTL ngày 15/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Khắc phục Điểm sạt lở một đoạn bờ bao kết hợp giao thông trên Bờ Tây Kênh Nguyễn Tấn Thành (đoạn hộ ông Dương Văn Nhữn), ấp Thạnh Hòa, xã Long Hưng;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 8099/TTr-SNN&MT ngày 09/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Khắc phục Điểm sạt mất một đoạn bờ bao kết hợp giao thông trên Bờ Tây Kênh Nguyễn Tấn Thành (đoạn hộ ông Dương Văn Nhũng), ấp Thạnh Hòa, xã Long Hưng với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Khắc phục Điểm sạt mất một đoạn bờ bao kết hợp giao thông trên Bờ Tây Kênh Nguyễn Tấn Thành (đoạn hộ ông Dương Văn Nhũng), ấp Thạnh Hòa, xã Long Hưng.

2. Mã số thông tin công trình (theo quy định của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng): Chủ đầu tư thực hiện theo quy định.

3. Địa điểm xây dựng: Xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tổ chức lập khảo sát xây dựng; tổ chức tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công:

- Nhà thầu khảo sát địa hình và lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Khánh Như.

- Nhà thầu khảo sát địa chất: Công ty TNHH Địa chất Môi trường Thiên Phú.

- Nhà thầu thẩm tra: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Huy Phong.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

- Loại và cấp công trình chính: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cấp IV.

- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: 20 năm (Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3, Công ty TNHH tư vấn xây dựng Khánh Như, Công ty TNHH địa chất môi trường Thiên Phú, Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Huy Phong cam kết và chịu trách nhiệm về tuổi thọ công trình và thời gian sử dụng của cấp công trình chính theo thiết kế được duyệt đúng theo quy định, đảm bảo ổn định, an toàn công trình theo thời hạn sử dụng công trình khi hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng).

8. Mục tiêu dự án: Khắc phục khẩn cấp sạt lở, lún sụp tuyến bờ bao kết hợp giao thông nông thôn trên Bờ Tây Kênh Nguyễn Tấn Thành (đoạn hộ ông Dương Văn Nhũng), ấp Thạnh Hòa, xã Long Hưng, tỉnh Đồng Tháp nhằm đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản, giao thông đi lại của những hộ dân sống trong khu vực.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

a) Phần kè:

- Chiều dài thiết kế: 35 m.

- Cao độ tường đỉnh kè: +2,00; cao trình đáy kè: -0,80.

- Cao độ đỉnh thảm đá: -0,30; cao độ chân thảm đá: -4,30.

- Kết cấu kè có chi tiết như sau:

+ Phần tường kè là tường trọng lực BTCT M300. Phần bản đáy tường có bề rộng 2,5m. Bản đáy tường liên kết với các cọc BTCT M300.

- Kết cấu mái nghiêng có cấu tạo gồm các lớp từ trên xuống như sau: Trên mặt là thảm đá dày 30cm; hệ số mái kè = 2,0; phía dưới có đắp bao tải đất bù cao độ kết hợp tẩm đan chắn; chặn ngoài thảm với 01 hàng cừ bạch đàn.

b) Phần đường hoàn trả:

- Chiều dài: $L = 35$ m.

- Bề rộng nền đường: $B_n = 3,1$ m.

- Bề rộng mặt đường đan: $B_m = 2,5$ m, bề rộng lề 0,3m/bên.

- Cọc tiêu lắp đặt phía sông.

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

TT	Tên tiêu chuẩn	Ký hiệu
1	Công trình thủy lợi - Thành phần, nội dung lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi và báo cáo kinh tế - kỹ thuật	TCVN 12845:2020
2	Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai	QCVN 04-05:2022/BNNPTNT
3	Công trình thủy lợi - Nền các công trình thủy công - Yêu cầu thiết kế.	TCVN 4253:2022
4	Tải trọng và tác động – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 2737:2023
5	Móng cọc - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 10304:2025
6	Công trình bảo vệ đê, bờ sông - Yêu cầu thiết kế	TCVN 8419:2022
7	Công trình thủy lợi - Yêu cầu thiết kế đê sông	TCVN 9902:2016
8	Công trình thủy lợi – Quy trình thiết kế tường chắn công trình thủy lợi	TCVN 9152:2012
9	Công trình thủy lợi - Thiết kế tầng lọc ngược công trình thủy công.	TCVN 8422:2010
10	Yêu cầu thiết kế, thi công và nghiệm thu vải địa kỹ thuật trong xây dựng nền đắp trên đất yếu	TCVN 9844:2013
11	CTTL Yêu cầu thiết kế, thi công và nghiệm thu khớp nối	TCVN 9159:2022

TT	Tên tiêu chuẩn	Ký hiệu
12	Rọ đá, thảm đá và các sản phẩm mắt lưới lục giác xoắn kép phục vụ xây dựng công trình giao thông đường thủy - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 10335:2014
13	Đóng và ép cọc – Thi công và nghiệm thu.	TCVN 9394:2012
Và một số quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan đến dự án.		

11. Tổng mức đầu tư: **2.494.555.637** đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ, bốn trăm chín mươi bốn triệu, năm trăm năm mươi lăm ngàn, sáu trăm ba mươi bảy đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 1.998.194.167 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 60.371.366 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 305.334.419 đồng.
- Chi phí khác: 50.965.137 đồng.
- Chi phí dự phòng: 79.690.548 đồng.

12. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025 - 2026.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2025.
- Kế hoạch bố trí vốn: Theo tiến độ thực hiện dự án.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án theo quy định.

15. Các nội dung khác: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3 chịu trách nhiệm về nội dung, số liệu trình thẩm định; chủ đầu tư đóng dấu phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình theo quy định. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm về nội dung trình phê duyệt theo quy định.

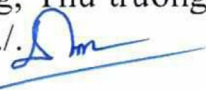
Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực 3 có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư, tổ chức triển khai dự án theo đúng nội dung được phê duyệt, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng, đấu thầu và các quy định có liên quan; quản lý, kiểm soát chặt chẽ tiến độ thực hiện, bảo đảm hoàn thành dự án đúng thời gian quy định; thực hiện nghiệm thu, thanh toán, quyết toán và kết thúc dự án theo quy định hiện hành. Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung dự án, thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm toàn diện về giải pháp kỹ thuật, quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong hồ sơ thiết kế; quản lý, sử dụng nguồn

vốn đúng mục đích, bảo đảm yêu cầu tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về tính pháp lý, quy trình quyết định đầu tư và chất lượng hồ sơ dự án trình phê duyệt; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc chủ đầu tư và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện, bảo đảm dự án hoàn thành đúng tiến độ và quy định hiện hành.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện công tác thanh toán, quyết toán dự án theo đúng quy định của pháp luật; chủ động rà soát, tổng hợp số liệu nguồn vốn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Long Hưng; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT;
- VPUBND: PCVP (Tuần);
- Lưu: VT, ĐTQH (Hoàng).

KT. CHỦ TỊCH 
PHÓ CHỦ TỊCH


Nguyễn Phước Thiện